

# Dza Patrul Rinpoche: KHO TÀNG TÂM CỦA ĐĂNG GIÁC NGỘ

**Tác Luận:** Dza Patrul Rinpoche

CHÁNH VĂN: Công Phu Kiến, Tu và Hạnh

Còn có tên là: Bài Pháp Đầu, Giữa, Cuối Đều Thiện

**Việt dịch:** Hồng Như, bản hiệu đính tháng 09/2015.



1. Hồng âm một giọt  
rơi vào tai ai,  
pháp âm rót đầy  
hàng vô lượng kiếp:  
Tam Bảo nhiệm mầu,  
nguyện ánh hồng danh  
chở nguồn hạnh phúc  
đến cho khắp cả.

2. Quả hồng mùa thu,  
trong xanh, ngoài chín,  
Tôi đây vỏ ngoài  
thấy giống người tu,  
nhưng tâm và pháp  
bên trong chưa hòa  
nên pháp thuyết ra  
thật không có mấy.

3. Nhưng vì bạn hiền,  
hết mực cầu xin,  
không thể thoái thác,  
nên xin nói ra  
ít lời bộc trực,  
không hợp thói thường  
của thời mạt pháp,

tặng không đổi gặt,  
xin hãy khéo nghe.

4. Bậc Chân Hiền Thánh,  
trên cả loài trời,  
đắc chân thật địa  
nhờ tu chân đạo,  
chân thật hiển bày  
chân đạo vô thượng  
cho khắp chúng sinh,  
bằng không sao gọi là  
Chân Hiền Thánh?

5. Tiếc thay cho người  
sống thời mạt pháp,  
trực tâm héo tàn,  
chỉ còn đối láo,  
ý nghĩ vụn vụn,  
lời nói quanh co,  
khôn khéo lừa người,  
ai tin cho được?

6. Than ôi! buồn thay  
chúng sinh mạt pháp!  
Than ôi! chẳng biết  
tin vào nơi ai!  
Như lạc giữa chốn  
quỉ ăn thịt người,  
Hãy suy nghĩ kỹ,  
để tự cho mình  
một ân huệ lớn.

7. Trước đây tâm mới  
lang thang một mình,  
bị gió nghiệp cuốn,  
sanh vào hiện tại.  
Rồi chẳng mấy chốc,  
lại như sợi tóc  
tuốt khỏi tảng bờ,  
một mình lang thang,  
bỏ lại tất cả.

8. Tự mình muốn tốt  
ấy việc đương nhiên,  
Vậy tự với mình,  
đâu thể không thật:  
không tự vì mình  
đạt tinh túy pháp,  
chẳng phải đã tự  
hại đời mình sao?

9. Chúng sinh mạt pháp,

tâm hạnh xấu ác,  
chẳng ai giúp ta,  
chỉ toàn đối gạt;  
muốn giúp cho người  
cũng khó lắm thay!  
tốt hơn bỏ hết  
trò tất bậc này.

10. Phục dịch kẻ trên,  
họ chẳng vừa ý;  
chăm lo người dưới,  
họ chẳng toại lòng;  
giúp đỡ cho người,  
người nào giúp mình.  
Hãy suy nghĩ kỹ  
để hạ quyết tâm.

11. Đời nay đa văn  
chẳng lợi chánh pháp,  
chỉ thêm tranh biện;  
đời nay chúng ngộ  
chẳng lợi chúng sinh,  
chỉ thêm phê phán;  
đời nay địa vị  
chẳng giúp trị nước,  
chỉ gieo nổi loạn.  
Nghĩ chuyện đời nay,  
tâm lại càng thêm  
xót xa chán ngán.

12. Dù có giải thích  
họ cũng không hiểu  
và cũng chẳng tin;  
dù mang tâm ý  
chân thật vì người  
họ vẫn thấy ngược.  
Đời nay, kẻ méo  
nhìn vào việc thẳng  
chỉ thấy cong queo.  
Chẳng thể giúp ai,  
đừng nhiều kỳ vọng.

13. “Vạn pháp như huyễn,”  
Phật dạy điều này.  
Nhưng đến đời nay  
lại càng hư huyễn  
hơn bao giờ hết.  
Ảo ảnh tạo ra  
bởi nhà ảo thuật  
ranh ma quỷ quái,  
hãy nên thận trọng  
với cảnh hư vọng

thời mạt pháp này.

14. “Ngôn từ chẳng qua  
chỉ là tiếng vang,”  
Phật dạy điều này.  
nhưng đến đời nay  
lại thành tiếng vang  
của những tiếng vang.  
Tiếng vang nói gì,  
ý nghĩa chẳng hề  
phù hợp với âm.  
Thôi đừng bận tâm  
âm vang quý quái.

15. Những kẻ con gặp,  
nào phải là người,  
toàn là kẻ bịp;  
những lời con nghe,  
nào phải chân thật,  
toàn là dối láo.  
Đời nay thật sự  
chẳng có một ai  
có thể tin vào.  
Chi bằng một mình  
ung dung tự tại.

16. Nếu việc con làm  
thuận với chánh pháp,  
họ sẽ chống con;  
nếu lời con nói  
thuận với sự thật,  
họ sẽ hận con;  
nếu tâm ý con  
trong sáng hiển lành,  
họ vẫn bươi lỗi.  
Chính lúc này đây  
con phải dấu kín  
đường đi của mình.

17. Ẩn thân trên núi  
hoang vu một mình;  
ẩn khẩu bằng cách  
quả giao, kiệm ngôn;  
ẩn tâm bằng cách  
lỗi mình luôn nhớ:  
như vậy đúng nghĩa  
du già ẩn tu.

18. Chán ngán là vì  
chẳng thể tin ai;  
buồn vì mọi sự  
chỉ là vô nghĩa;

quyết tâm là vì  
không đủ thời gian  
đạt điều mình muốn:  
ba điều nhớ đủ,  
sẽ gặp sự lành.

19. Đâu có thời gian  
để hưởng hạnh phúc,  
chóng qua thế thời;  
đã không muốn khổ  
thì dùng chánh pháp  
để mà diệt khổ.  
Dù vui hay khổ,  
con ơi hãy biết  
đó là nghiệp lực.  
Từ nay về sau,  
đối với mọi người,  
đừng mong, đừng nghĩ.

20. Vì nhiều mong đợi  
ở nơi người khác,  
nên cứ phải cười;  
vì nhiều nhu cầu  
cho chính bản thân,  
nên cứ phải lo;  
toan tính trước sau,  
trong tâm chứa đầy  
mong đợi, e ngại:  
Từ nay về sau,  
bất kể thế nào,  
hãy đừng như thế.

21. Dù chết hôm nay,  
nào có gì buồn?  
sinh tử luân hồi  
vốn là như vậy.  
Dù sống trăm năm,  
nào có gì vui?  
Tuổi trẻ từ lâu  
đã không còn nữa.  
Nay dù sống chết,  
thử hỏi đời này  
có gì hệ trọng?  
Tu cho đời sau,  
mới là trọng yếu.

22. Lạy Quan Thế Âm,  
suối nguồn đại bi,  
bổn sư từ hòa,  
là chốn chở che  
duy nhất của con.  
Lục tự minh chú,

chân ngôn của Ngài,  
chính là diệu pháp.  
Từ nay về sau  
con chỉ còn biết  
trông mong nơi Ngài.

23. Hiểu được bao nhiêu,  
chỉ toàn lý thuyết,  
nào có ích chi!  
làm được bao nhiêu,  
đời này xài hết,  
nào có ích chi!  
nghĩ ngợi bao nhiêu,  
chỉ toàn hư vọng,  
nào có ích chi!  
Nay đã đến lúc  
ta phải làm điều  
lợi ích thật sự:  
trì Lục tự chú.

24. Chỗ nương duy nhất  
không hề hư ngụy  
chính là Tam Bảo.  
Tinh túy duy nhất  
ở nơi Tam Bảo,  
là Quan Thế Âm.  
Với niềm tin tưởng  
không hề lay chuyển  
nơi trí tuệ ngài:  
chắc chắn, quyết tâm,  
trì Lục tự chú.

25. Nền tảng Đại thừa  
là tâm bồ đề,  
là đường duy nhất  
mà khắp chư Phật  
đã từng đi qua.  
Đừng bao giờ xa  
đường tu cao quý  
của tâm bồ đề,  
hãy vì chúng sinh,  
trì Lục Tự chú.

26. Trôi lăn luân hồi  
kể từ vô thủy  
cho đến ngày nay,  
mọi việc đã làm  
toàn là sai quấy,  
càng khiến trầm luân.  
Từ tận đáy lòng  
phát lộ sám hối  
lầm lỗi, đọa rơi

bằng bốn sám lược,  
trì lục tự chú.

27. Vì chấp cái tôi,  
nên chấp mọi thứ  
– đây là nguyên nhân  
trâm luân sinh tử.  
Vậy hãy cúng dường  
cho bậc giác giả  
nơi cõi niết bàn;  
và hãy bố thí  
cho kẻ khốn cùng  
ở trong sinh tử;  
cho ra tất cả  
– thân, của, công đức –  
hồi hướng chúng sinh:  
tham chấp ném xa,  
trì Lục tự chú.

28. Ân sư tôn quý  
là chân tánh Phật.  
trong mười phương Phật,  
ân sư là Phật  
từ hòa bậc nhất.  
Thấy rõ ân sư  
cùng Quan Thế Âm  
bất khả phân chia,  
thiết tha hướng tâm,  
trì Lục tự chú.

29. Giúp thanh tịnh chướng,  
khai mở pháp hành,  
thành tựu tứ thân,  
Bốn pháp quán đảnh,  
tinh túy chính là  
Thầy Quan Thế Âm.  
Chúng Thầy là Tâm  
thì bốn quán đảnh  
đều được viên thành:  
Trong cõi tự thọ  
quán đảnh vốn có,  
trì Lục tự chú.

30. Luân hồi chỉ là  
cái thấy của ta.  
Nhận ra tất cả  
đều là bốn tôn,  
thì việc lợi tha  
đều đã viên thành.  
Chúng được tánh tịnh  
của khắp vạn pháp,  
là đồng loạt truyền

bốn pháp quán đánh  
cho khắp chúng sinh:  
nạo vét cùng tận  
đáy sâu sinh tử,  
trì lục tự chú.

31. Tâm không thể gánh  
tất cả pháp quán;  
quán một Như lai,  
là quán đủ cả.  
Mọi cảnh hiện ra,  
đều là sắc tướng  
của đấng Đại Bi:  
trong cảnh Phật thân,  
sắc hiện vẫn không,  
trì Lục tự chú.

32. Tụng niệm, nghi quỹ,  
hay là bùa chú,  
đều quá phức tạp;  
Lục tự chính là  
chân âm diệu pháp,  
bao hàm tất cả.  
Vạn âm đều là  
diệu khẩu nhiệm mầu  
của đức Quan Âm:  
biết âm là chú,  
thanh hiện vẫn không,  
trì Lục tự chú.

33. Nhị chương và niệm giảm  
thì kinh nghiệm và chúng ngộ tăng.  
Nắm được sự thấy  
là thắng hết thầy  
tà chướng, kẻ thù.  
Ban cho thành tựu  
thế gian xuất thế  
ngay trong đời này,  
là Quan Thế Âm:  
để bốn pháp hành  
tự nhiên thành tựu,  
trì Lục tự chú.

34. Vạn pháp khởi sinh,  
dùng làm cúng phẩm  
dâng khách giải thoát;  
mang hết sắc hiện,  
dùng làm đất sét  
nắn tượng sắc-không;  
mang hết tất cả  
lễ lạy bất nhị,  
dâng đấng Chân Tâm:



khéo tu việc đạo,  
trì Lục tự chú.

35. Giặc thù là sân,  
hãy chiến thắng bằng  
vũ khí đại từ.  
Gia đình là khắp  
chúng sinh sáu cõi,  
hãy bảo vệ bằng  
phương tiện đại bi.  
Trên ruộng tín tâm,  
gặt hái hoa mẫu  
kinh nghiệm chúng ngộ:  
khéo lo việc đời,  
trì Lục tự chú.

36. Xác già chấp có,  
thieu bằng vô chấp;  
cúng thất bằng tu  
tinh túy chánh pháp;  
khói cúng thay bằng  
hồi hướng đời sau:  
vì người quá cố  
mà làm việc thiện,  
trì Lục tự chú.

37. Tín tâm là con,  
đặt nơi gương cửa  
của pháp hành trì;  
tâm buông sinh tử,  
là đứa con trai,  
cho gánh việc nhà;  
tâm đại từ bi,  
là đứa con gái,  
gã rể ba cõi:  
với người còn sống,  
trách nhiệm chu toàn,  
trì Lục tự chú.

38. Sắc hiện là vọng,  
chưa từng thật có.  
Luân hồi - niết bàn,  
đều chỉ là niệm,  
không là gì khác.  
Niệm vừa chớm khởi,  
tự giải thoát ngay,  
là đủ tất cả  
chúng địa, chúng đạo.  
Dụng tinh túy pháp  
để giải thoát niệm,  
trì Lục tự chú.

39. Tự tâm này đây,  
giác-không bất nhị,  
đó là Pháp thân.  
Để cho mọi sự  
tự nhiên đơn thuần,  
như vậy tánh sáng  
sẽ tự hiện ra.  
Đừng làm gì cả  
mới làm xong hết  
những việc cần làm:  
trụ trong cảnh giới  
giác-không trần trụi,  
trì Lục tự chú.

40. Lấy tịnh chặt đứt  
đà tăng động niệm;  
từ trong loạn động  
thấy được tánh tịnh;  
tịnh, động bất nhị,  
giữ tâm bình thường:  
trong cảnh nhất tâm,  
trì Lục tự chú.

41. Quán chiếu tục đế,  
trực nhận chân đế;  
từ trong chân đế,  
thấy được tục đế  
hiện như thế nào;  
nhị đế bất phân,  
siêu việt khái niệm,  
là cảnh đơn thuần:  
ở trong tri kiến  
thoát mọi động niệm,  
trì Lục tự chú.

42. Từ sắc, đoạn lìa  
chấp bám của tâm;  
từ tâm, đập tan  
sắc hiện hư vọng;  
sắc, tâm bất nhị  
rộng mở vô biên:  
trong cảnh nhất vị,  
trì Lục tự chú.

43. Trong chân tánh tâm,  
giác-không đơn thuần,  
vạn pháp tự tại;  
niệm khởi chính là  
hoạt dụng của giác,  
sẽ tự thanh tịnh;  
tâm, giác bất nhị  
trong cảnh nhất tánh:

trụ trong cảnh giới  
pháp thân vô thiên,  
trì Lục tự chú.

44. Biết mọi sắc hiện  
đều là bốn tôn,  
là then chốt của  
giai đoạn khởi hiện;  
chấp cảnh đẹp-xấu  
tan vào chân tánh;  
vô chấp, tướng hiện  
tự nhiên của tâm  
là thân bốn tôn:  
cõi thấy tự thoát,  
trì Lục tự chú.

45. Biết thanh là chú,  
là then chốt của  
pháp tu trì chú;  
chấp thanh hay-dở  
tan vào chân tánh;  
vô chấp, tiếng của  
luân hồi niết bàn  
là tiếng lục tự.  
cõi nghe tự thoát,  
trì Lục tự chú.

46. Biết hương vô sinh,  
là then chốt của  
giai đoạn viên thành;  
chấp hương thơm-thúi  
tan vào chân tánh;  
vô chấp, mùi hương  
là hương giới luật  
của đấng bốn tôn:  
cõi hương tự thoát,  
trì Lục tự chú.

47. Biết vị nếm là  
phẩm cúng thiêng liêng/  
là then chốt của  
giai đoạn viên thành;  
chấp vị ngon-dở  
tan vào chân tánh;  
vô chấp, thực phẩm  
đều là cúng phẩm  
dâng đấng bốn tôn.  
cõi vị tự thoát,  
trì Lục tự chú.

48. Biết xúc đồng đẳng,  
là then chốt của

địa vị nhất vị;  
đói, no, lạnh, nóng,  
tan vào chân tánh;  
vô chấp, xúc cảm  
đều là thiện hạnh  
của đấng bốn tôn:  
cõi xúc tự thoát,  
trì Lục tự chú.

49. Biết pháp là không,  
then chốt cửa kiến;  
lòng tin chân-vọng  
tan vào chân tánh;  
vô chấp, vạn pháp  
luân hồi niết bàn  
là cảnh Pháp thân:  
cõi ý tự thoát,  
trì Lục tự chú.

50. Đừng theo đối tượng  
của lòng sân hận,  
hãy nhìn tâm giận;  
sân hận vừa chớm  
đã tự tan biến,  
là cảnh sáng-không;  
Sáng-không chính là  
đại-viên-cảnh-trí.  
Sân tự giải thoát:  
trong cảnh giới này,  
trì Lục tự chú.

51. Đừng bám đối tượng  
của lòng kiêu căng,  
hãy nhìn trí chấp;  
tự tôn vừa chớm  
đã tự tan biến,  
là cảnh vốn-không;  
Bản-lai-không, là  
bình-đẳng-tánh-trí.  
Ngã mạn tự thoát:  
trong cảnh giới này,  
trì Lục tự chú.

52. Đừng luyến đối tượng  
của lòng ham muốn,  
hãy nhìn lòng tham;  
tham luyến vừa chớm  
đã tự tan biến  
là cảnh lạc-không;  
lạc-không chính là  
diệu-quán-sát-trí.  
Tham tự giải thoát:

trong cảnh giới này,  
trì Lục tự chú.

53. Đừng theo đối tượng  
của lòng ganh ghen,  
xét tâm tầm tư;  
ganh ghen vừa chớm  
đã tự tan biến,  
là cảnh trí-không;  
trí-không chính là  
thành-sở-tác-trí.  
Ganh ghen tự thoát:  
trong cảnh giới này,  
trì Lục tự chú.

54. Đừng ham khái niệm  
do vô minh tạo,  
hãy nhìn tự tánh  
của vô minh này;  
vọng niệm vừa chớm  
đã tự tan biến,  
là cảnh giác-không;  
giác-không là pháp-giới-thể-tánh-trí.  
Vô minh tự thoát:  
trong cảnh giới này,  
trì Lục tự chú.

55. Sắc uẩn vô sinh,  
bản lai là không,  
tựa như hư không;  
cốt tủy tinh túy  
của giác-không này,  
là Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn  
là bậc tôn quý  
Vua Cửa Trời Rộng:  
trong cảnh chứng không,  
trì Lục tự chú.

56. Thọ uẩn là dây  
buộc tâm vào cảnh;  
khi biết thọ này  
bình đẳng bất nhị,  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
Chẳng ai khác hơn  
là bậc tôn quý  
Bất Không Thòng Lọng:  
trụ trong cảnh giới  
thâm chứng nhất vị,  
trì Lục tự chú.

57. Tưởng uẩn năm mãi,  
cho rằng thật có,  
đó là vọng tâm;  
còn năm chúng sinh  
bằng tâm đại bi  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn  
là bậc tôn quý  
Vết Đáy Sinh Tử:  
trụ trong cảnh giới  
đại bi vô lượng,  
trì Lục tự chú.

58. Hành uẩn vọng động  
tạo tác sinh tử,  
thì trôi luân hồi;  
còn chúng luân hồi  
niết bàn bình đẳng,  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn  
là đấng Đại Bi  
Chuyển Hoá Chúng Sinh:  
trụ cảnh đồng vị,  
làm việc lợi tha,  
trì Lục tự chú.

59. Thức uẩn biểu hiện  
của tâm phàm phu,  
chức năng có tám;  
chúng biết tâm này  
vốn là Pháp thân,  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn  
là bậc tôn quý  
Biển Rộng Thế Tôn:  
trú trong cảnh giới  
tự tâm là Phật,  
trì Lục tự chú.

60. Chấp thân thật có,  
là nhân sinh ra  
nô lệ buộc ràng;  
nếu thấy thân này  
chính là bốn tôn,  
tuy hiện vẫn không,  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn

là bậc tôn quý  
đức Liên Hoa Thủ:  
trụ trong cảnh giới  
thân tướng bốn tôn,  
tuy hiện vẫn không,  
trì Lục tự chú.

61. Động niệm phân biệt  
nơi cõi ngũ thanh,  
là nhân sinh vọng;  
chứng khẩu là chú,  
tuy vang vẫn không,  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn  
là bậc tôn quý  
Tiếng Gâm Sư Tử:  
trụ trong cảnh giới  
biết khẩu là chú,  
trì Lục tự chú.

62. Chấp ý thật có,  
vọng này là nhân  
sinh ra luân hồi;  
thả ý an trụ  
trong tánh tự nhiên  
thoát mọi niệm khởi,  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn  
là bậc tôn quý  
Tháo Nơi Chân Tâm:  
trụ trong cảnh giới  
tâm là Pháp thân,  
trì Lục tự chú.

63. Vạn pháp vốn là  
cảnh giới Pháp thân  
bản lai thanh tịnh;  
diện kiến Pháp thân,  
thì đó chính là  
đức Quan Thế Âm;  
chẳng ai khác hơn  
là bậc tôn quý  
Đấng Ngự Cối Thế:  
trụ trong cảnh giới  
thanh tịnh vô lượng,  
trì Lục tự chú.

64. Đức Quan Thế Âm:  
một đấng bốn tôn  
gồm đủ chư Phật;

Lục tự minh chú:  
một câu minh chú  
gồm đủ mọi chú;  
và bồ đề tâm:  
một pháp gồm đủ  
hai bước hiện, thành:  
trụ cảnh chứng một  
giải thoát tất cả,  
trì Lục tự chú.

65. Làm để làm gì?  
Việc nào cũng gieo  
toàn nhân sinh tử;  
xem việc đã làm  
vô nghĩa biết bao!  
Nay thà ngưng hết,  
đừng làm gì cả,  
thả hết chuyện làm,  
trì Lục tự chú.

66. Nói để làm chi?  
Toàn chuyện tào lao;  
Xem đã khiến tâm  
tán loạn cỡ nào!  
Nay thà lặng thinh  
trong cõi tịch lặng,  
ngưng hẳn tiếng lời,  
trì Lục tự chú.

67. Tắc bậc làm gì?  
tới lui thêm mệt;  
nhìn xem chánh pháp  
lạc xa cỡ nào!  
Nay thà một chỗ,  
để tâm thư giãn,  
ổn định an nhiên,  
trì Lục tự chú.

68. Ăn để làm gì?  
chỉ toàn thành phần;  
xem bụng bây giờ  
ăn chẳng biết no!  
Nay thà sống bằng  
lương thực chánh định,  
dứt bỏ chuyện ăn,  
trì Lục tự chú.

69. Suy nghĩ làm gì?  
càng thêm hư vọng;  
xem lại mục tiêu  
đạt có là bao!  
Nay chuyện đời này



thà chẳng nghĩ xa,  
buông mọi lo toan,  
trì Lục tự chú.

70. Sở hữu làm gì?  
chỉ càng thêm vương;  
nhìn xem sớm ngày  
phải bỏ mà đi!  
Nay thà đoạn dứt  
tham lam tài sản,  
ngưng gom của cải,  
trì Lục tự chú.

71. Ngủ để làm gì?  
càng thêm trì trệ;  
nhìn xem đời sống  
trôi trong dật dờ!  
Nay thà bắt đầu  
hết lòng nỗ lực,  
ngày cũng như đêm,  
đá bỏ tán tâm,  
trì Lục tự chú.

72. Không rảnh!  
không rảnh để mà ngủ nghỉ!  
Thình lình chết đến  
biết phải làm sao?  
Nay thà tức khắc  
diệu pháp khởi tu,  
gấp lên, mau lên,  
trì Lục tự chú.

73. Nói gì đến chuyện  
năm, tháng, hay ngày,  
nhìn việc trước mắt  
thay đổi liền tay,  
cái chết thêm gần,  
mỗi phút, mỗi giây:  
phải ngay bây giờ,  
trì Lục tự chú.

74. Mạng sống cạn dần  
như mặt trời lặn;  
cái chết đến như  
bóng đổ chiều tà;  
còn lại chút gì,  
vội bóng chiều tan:  
Không còn thời gian!  
trì Lục tự chú.

75. Dù lục tự chú  
có là diệu Pháp,

tán tâm nói nhìn,  
tụng cũng như không!  
lại ham đếm số,  
càng mất trọng điểm:  
hãy chuyên quán tâm,  
trì Lục tự chú.

76. Nếu biết thường xuyên  
liên tục xét tâm,  
thì mọi việc làm  
đều thành diệu pháp.  
Trong vạn lời dạy,  
cốt tủy là đây:  
Qui về làm một,  
trì Lục tự chú.

77. Phần đầu, sâu thâm  
chuỗi lời than vãn  
thời mạt pháp này,  
là lời trách móc  
ta dành cho ta.  
Xót xa muộn phiền,  
sâu thăm lòng ta,  
nay tặng cho con,  
nếu cùng cảm nhận.

78. Bằng không, nếu con  
đã tự tin nơi  
kiến, tu của mình,  
đây ý tưởng hay  
đạo đời dung hợp;  
hành xử khéo léo  
vừa lòng mọi người:  
nếu là như vậy,  
cho ta xin lỗi.

79. Phần hai, xác định  
về kiến và tu.  
Kinh nghiệm chứng ngộ  
ta đều không có,  
chỉ nói ra điều  
hiểu nhờ giáo pháp  
truyền thừa trân quý  
Phụ-Tử Toàn Giác.

80. Phần ba, thúc dục  
bỏ hết mà tu,  
dù con có thể  
không thấy điểm này,  
cũng tự tuôn ra.  
Nhưng không mâu thuẫn  
lời Phật, bồ tát,

Thật biết ơn con  
nếu gắng thực hành.

81. Bài pháp này đây,  
đầu, giữa và cuối,  
cả ba đều lành,  
- đáp lời thỉnh cầu  
người bạn lâu năm  
chẳng thể từ chối,  
được viết ra trong  
Bạch Thạch Thắng Động  
của bậc thành tựu  
bởi tên rách rưới,  
Apu Hralpo,  
năm đợc cháy bùng.

82. Từ nầy đến giờ,  
toàn lời lải nhải,  
nhưng vậy đã sao?  
Nội dung xứng đáng,  
ý không sai lầm,  
vậy công đức này,  
ta dành cho con  
cùng với những ai  
trong khắp ba cõi,  
nguyện mọi nguyện ước  
khởi từ chánh pháp  
đều thành sự thật!

HẾT PHÂN CHÁNH VĂN